

Ho và tên: NGUYỄN HẢI ĐĂNG

MSSV: 20120049

Môn học: Triết học Mác-Lênin

Giảng viên phụ trách: Đặng Thị Minh Tuấn

Mã môn học: BAA00101

Lớp: 21KDL1

BÀI THI CUỐI KỲ

Đề thi:

Câu hỏi 1. (5 điểm) Phân tích nội dung, ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về sự phát triển? Theo anh (chị), sinh viên cần rèn luyện như thế nào để đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội trong bối cảnh cách mạng 4.0 hiện nay?

Câu hỏi 2. (5 điểm) Trình bày quan điểm của C. Mác về con người? Qua diễn biến dịch COVID-19, hãy rút ra nhận xét về vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 hiện nay ở Việt Nam?

BÀI LÀM

1. Phân tích nội dung, ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về sự phát triển? Theo anh (chị), sinh viên cần rèn luyện như thế nào để đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội trong bối cảnh cách mạng 4.0 hiện nay?

1.1. Phân tích nội dung, ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về sự phát triển.

Nội dung nguyên lý về sự phát triển.

Trong lịch sử triết học, quan điểm siêu hình xem sự phát triển chỉ là sự tăng giảm thuần túy về lượng, không có sự thay đổi về chất của sự vật; đồng thời, nó cũng xem sự phát triển là quá trình tiến lên liên tục, không trải qua những bước quanh co phức tạp. Đối lập với quan điểm siêu hình, trong phép biện chứng khái niệm phát triển dùng để chỉ quá trình vận động theo khuynh hướng đi từ thấp đến cao, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn. Như vậy, khái niệm phát triển không đồng nhất với khái niệm vận động nói chung; đó không phải là sự biến đổi tăng lên hay giảm đi đơn thuần về lượng hay sự biến đổi tuần hoàn lặp đi lặp lại ở chất cũ mà là sự biến đổi về chất theo hướng hoàn thiện của sự vật.

Phát triển cũng là quá trình phát sinh và giải quyết mâu thuẫn khách quan vốn có của sự vật; là quá trình thống nhất giữa phủ định những nhân tố tiêu cực và kế thừa, nâng cao nhân tố tích cực từ sự vật cũ trong hình thái mới của sự vật.

Các quá trình phát triển đều có tính khách quan, tính phổ biến và tính đa dạng, phong phú.

Một là, *tính khách quan của sự phát triển* biểu hiện trong nguồn gốc của sự vận động và phát triển. Đó là quá trình bắt nguồn từ bản thân sự vật, hiện tượng; là quá trình giải quyết mâu thuẫn trong sự vật, hiện tượng đó. Vì vậy, phát triển là thuộc tính tất yếu, khách quan, không phụ thuộc vào ý thức con người.

Hai là, *tính phổ biến* của sự phát triển được thể hiện ở các quá trình phát triển diễn ra trong mọi lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy; trong tất cả mọi sự vật, hiện tượng và trong mọi quá trình, mọi giai đoạn của sự vật, hiện tượng đó; trong mỗi quá trình biến đổi đã bao hàm khả năng dẫn đến sự ra đời của cái mới, phù hợp với qui luật khách quan.

Ba là, *tính đa dạng, phong phú* của sự phát triển được thể hiện thông qua việc phát triển là khuynh hướng chung của mọi sự vật, hiện tượng, song mỗi sự vật, mỗi hiện tượng, mỗi lĩnh vực hiện thực lại có quá trình phát triển không hoàn toàn giống nhau. Đồng thời trong quá trình phát triển của mình, sự vật còn chịu nhiều sự tác động của các sự vật, hiện tượng hay quá trình khác, của rất nhiều yếu tố và điều kiện lịch sử, cụ thể. Sự tác động đó có thể làm thay đổi chiều hướng phát triển của sự vật, thậm chí có thể làm cho sự vật thụt lùi tạm thời, có thể dẫn tới sự phát triển về mặt này và thoái hóa ở mặt khác.

Ý nghĩa phương pháp luận

Nguyên lý về sự phát triển là cơ sở lý luận khoa học để định hướng việc nhận thức thế giới và cải tạo thế giới. Theo nguyên lý này, trong mọi nhận thức và thực tiễn cần phải có quan điểm phát triển.

Quan điểm phát triển đòi hỏi phải khắc phục tư tưởng bảo thủ, trì trệ, định kiến, đối lập với sự phát triển.

Quan điểm phát triển luôn đặt sự vật, hiện tượng theo khuynh hướng đi lên. Phát triển là một quá trình biện chứng, bao hàm tính thuận nghịch, đầy mâu thuẫn, vì vậy đòi hỏi chúng ta phải nhận thức được tính quanh co, phức tạp của sự vật, hiện tượng trong quá trình phát triển.

Xem xét sự vật, hiện tượng trong quá trình phát triển cần phải đặt quá trình đó trong nhiều giai đoạn khác nhau, trong mối quan hệ biện chứng giữa quá khứ, hiện tại và tương lai trên cơ sở khuynh hướng phát triển đi lên. Đồng thời, phải phát huy vai trò nhân tố chủ quan của con người để thúc đẩy quá trình phát triển của sự vật, hiện tượng theo đúng qui luật.

1.2. Theo anh (chị), sinh viên cần rèn luyện như thế nào để đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội trong bối cảnh cách mạng 4.0 hiện nay?

Trong môi trường làm việc cạnh tranh cao do Cách mạng Công nghiệp 4.0 mở ra, để thành công và có được công việc như mong muốn, sinh viên cần rèn luyện các kỹ năng quan trọng và đáp ứng các yêu cầu cơ bản cụ thể.

Một là, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bởi vì trung tâm của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 là công nghệ thông tin và mạng Internet. Vì vậy, để ứng dụng một cách thuận lợi những thành tựu mới do cuộc cách mạng mang lại, các doanh nghiệp, công ty sẽ ưu tiên những người đã có trình độ công nghệ thông tin cần thiết để nhanh chóng đưa những thành tựu này vào thực tiễn. Vì vậy, trong quá trình học đại học, sinh viên cần tích cực tích lũy kiến thức về công nghệ thông tin, cập nhật và ứng dụng những tiến bộ mới nhất của khoa học công nghệ vào cuộc sống của mình.

Hai là, khả năng ngoại ngữ vì xu hướng “quốc tế hóa” của các doanh nghiệp, việc thông thạo nhiều ngoại ngữ sẽ giúp sinh viên nổi bật và dễ dàng tìm kiếm việc làm hơn. Ngoài ra, khả năng sử dụng ngôn ngữ sẽ tạo cơ hội cho chúng ta tiếp thu tin tức, sách báo, tài liệu nước ngoài và giao tiếp với bạn bè quốc tế.

Ba là, kỹ năng mềm, yếu tố sẽ quyết định khoảng 75% sự thành công của con người. Vì vậy, trong quá trình học tập, sinh viên cần biết cách tham gia các dự án ngoại khóa sôi động hay các câu lạc bộ, lớp học... để rèn luyện kỹ năng mềm, hiểu thêm về bản thân và phát huy tối đa tiềm năng của bản thân.

Bốn là, kinh nghiệm làm việc thực tế. Khi tuyển dụng, các công ty sẽ ưu tiên những ứng viên đã có kinh nghiệm làm việc - điều mà những sinh viên mới ra trường khó có thể hài lòng. Bởi vậy, sinh viên nên biết tận dụng việc hoàn thành tốt các đồ án môn học, làm một số đồ án cá nhân sẽ giúp tăng kinh nghiệm làm việc, làm đẹp CV đồng thời ghi điểm trong mắt nhà tuyển dụng.

Có một môi trường học tập lý tưởng với khả năng tiếp cận với mọi tri thức trên thế giới chỉ với một chiếc máy tính kết nối Internet sẽ không có tác động gì nếu sinh viên lười biếng, không chịu tìm tòi, mở mang tầm mắt. Vì vậy, trong thời đại Cách mạng Công nghiệp 4.0 hiện nay, điều quan trọng nhất mà mỗi sinh viên cần chú ý là tự rèn luyện, tự giác, kiên trì học tập và tiếp thu những kiến thức cần thiết. Không ỷ lại vào giảng viên vì lúc này giảng viên không còn là người trực tiếp truyền thụ kiến thức cho chúng ta nữa mà chỉ đóng vai trò là người dẫn đường, chỉ lối cho sinh viên.

2. Trình bày quan điểm của C. Mác về con người? Qua diễn biến dịch Covid 19, hãy rút ra nhận xét về vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 hiện nay ở Việt Nam?

2.1. Trình bày quan điểm của C. Mác về con người?

Chủ nghĩa Mác - Lê-nin cho rằng con người là một khái niệm, dùng để chỉ sự thống nhất của cá nhân trong sinh học và xã hội của nó. Con người là sản phẩm của quá trình tiến hóa lâu dài của các giới tự nhiên và sinh vật. Do đó, nhiều quy luật sinh học cùng tồn tại và tác động đến con người. Để tồn tại, trước hết người ta phải ăn và uống ... Điều này giải thích tại sao Mác nói rằng một người trước hết phải ăn, mặc, sau đó mới làm chính trị.

Nhưng nếu chỉ ở trong một vài lĩnh vực sinh học của con người thì không thể giải thích được bản chất của con người. Không chỉ coi “con người là tổng thể của các mối quan hệ xã hội” mà thực chất quan điểm của Mác là quan điểm toàn diện.

Mác và Ăngghen đã nhiều lần nhắc lại quan điểm của các nhà triết học tiền nhiệm. Con người là một bộ phận của thế giới tự nhiên và động vật xã hội, nhưng khác với họ, Mác và Ph.Ăngghen coi những mặt tự nhiên của con người như ăn, ngủ, đi lại, theo ý thích... là xã hội hóa. Mác viết rằng bản chất con người không phải là cái trừu tượng vốn có của cá nhân. Thực ra, bản chất con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội”. Con người là tổng hòa của tự nhiên và xã hội, vì vậy Mác đã nhiều lần so sánh con người với động vật, so sánh con người với động vật có bản năng tương đồng với con người ... và tìm ra những điểm khác biệt. Mác đã chỉ ra sự khác biệt ở nhiều chỗ, chẳng hạn chỉ có con người mới tạo ra phương tiện sinh tồn cho mình, con người cải tạo tự nhiên phù hợp với quy luật của tự nhiên, con người là thước đo của vạn vật, con người sản xuất và phát minh ra tư liệu sản xuất ... Con người là sinh vật sáng tạo ra tư liệu sản xuất luận điểm tiêu biểu của Mác về con người.

Luận điểm của Mác cho rằng “bản chất con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội”. Mác hoàn toàn không phủ nhận vai trò của các nhân tố sinh học và các đặc điểm của con người, ông chỉ phản đối quan điểm cho rằng con người chỉ là một bộ phận của giới tự nhiên, bỏ qua chứ đừng nói đến bộ mặt của xã hội loài người. Khi xác định bản chất của con người, Mác đã nhấn mạnh trước hết bản chất chung, tất yếu và quyết định làm nên con người. Sau đó, nói đến “Sự định hướng hợp lý về mặt sinh học”. Lê-nin cũng chỉ bác bỏ những yếu tố xã hội thường có tác động và ảnh hưởng to lớn đến bản chất và sự phát triển của con người. Bản thân Lê-nin cũng không đồng ý với quan điểm cho rằng mọi người đều bình đẳng về mặt sinh học. Ông viết “thực hiện một sự bình đẳng về sức lực và tài năng con người thì đó là một điều ngu xuẩn... Nói tới bình đẳng thì đó luôn luôn là sự bình đẳng xã hội, bình đẳng về địa vị chỉ không phải là sự bình đẳng về thể lực và trí lực của cá nhân”.

Để khẳng định cho tiến trình phát triển lịch sử của xã hội loài người là sự thay thế lẫn nhau của các hình thái kinh tế - xã hội, Mác đã nói tới việc lấy sự phát triển toàn diện của con người làm thước đo chung cho sự phát triển xã hội, Mác cho rằng xu hướng chung của tiến trình phát triển lịch sử được quy định bởi sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội bao gồm con người và những công cụ lao động do con người tạo ra, sự phát triển của lực lượng sản xuất xã hội, tự nó đã nói lên trình độ phát triển của xã hội qua việc con người đã chiếm lĩnh xã hội và sử dụng ngày càng nhiều lực lượng tự nhiên với tư cách là cơ sở vật chất cho hoạt động sống của chính con người và quyết định quan hệ giữa người với người trong sản xuất.

Quan niệm của Mác thực chất của tiến trình phát triển lịch sử xã hội loài người là vì con người, vì cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn cho con người, phát triển con người toàn diện và giải phóng con người.

Quan niệm của Mác về định hướng phát triển xã hội lấy sự phát triển của con người làm thước đo chung càng được khẳng định trong bối cảnh lịch sử của xã hội loài người. Ngày nay loài người đang sống trong bối cảnh quốc tế đầy những biến động, cộng đồng thế giới đang thể hiện hết sức rõ ràng tính đa dạng trong các hình thức phát triển của nó xã hội loài người kể từ thời tiền sử cho đến nay bao giờ cũng là một hệ thống thống nhất tuy nhiên cũng là một hệ thống hết sức phức tạp và chính vì sự phức tạp đó đã tạo nên tính không đồng đều trong sự phát triển kinh tế xã hội ở các nước, các khu vực khác nhau.

2.2. Qua diễn biến dịch COVID-19, hãy rút ra nhận xét về vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 hiện nay ở Việt Nam?

Ngay từ khi dịch bệnh COVID-19 xuất hiện ở một số nước trên thế giới và có nguy cơ xâm nhập vào Việt Nam, quan điểm nhất quán của Đảng, Nhà nước ta là phòng, chống đại dịch COVID-19 như “chống giặc”. Bởi vậy, phải tin ở dân, dựa vào dân, tổ chức và phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, bồi dưỡng, đào tạo và phát huy mọi năng lực của nhân dân.

Với tinh thần đó, nhân dân luôn đồng lòng, chung sức thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, quy định của ngành Y tế, bắt đầu ngay từ nội dung của quy định 5K hay tới việc tích cực hưởng ứng chiến dịch tiêm vắc-xin phòng COVID-19, góp phần vào thành công của chiến dịch tiêm chủng vắc-xin diện rộng trong thời gian qua. Đặc biệt, nhân dân còn phát huy vai trò giám sát, chủ động phát hiện, tố giác và thông báo kịp thời tới chính quyền địa phương những trường hợp nhập cảnh trái phép, người về từ vùng dịch không khai báo, vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh tại nơi cư trú.

Sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, trong từng cộng đồng, nhất là từ cơ sở đã và đang được khẳng định thông qua hiệu quả của nhiều mô hình, phong trào thiết thực, cụ thể, đảm bảo thích ứng an toàn trong trạng thái bình thường mới. Đó chính là hiệu quả của hàng nghìn tổ COVID-19 cộng đồng; của hàng nghìn tổ tự quản phòng, chống COVID-19 ở khu dân cư với hàng nghìn người dân tham gia. Đó là hiệu quả từ phong trào “Toàn dân đoàn kết phòng, chống dịch COVID-19; phát hiện, tố giác tội phạm, người nhập cảnh trái phép, người trốn, người cố tình vào địa bàn tỉnh mà không khai báo và không chấp hành việc thực hiện các quy định phòng, chống dịch”.

Tại nhiều địa phương, các hộ gia đình ký cam kết phát hiện, tố giác tội phạm, người nhập cảnh trái phép, người trốn, người không chấp hành nghiêm cách ly đạt tỷ lệ cao.

Từ đó, ta có thể thấy quần chúng nhân dân đóng vai trò rất quan trọng trong công tác phòng chống dịch COVID-19, dù trong bình thường mới hay giãn cách. Nếu không có nhân dân thì quá trình chống dịch sẽ rất khó khăn và có thể “vỡ trận” nếu không cẩn thận.